

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày: 09-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Toàn

Bà Lê Thị Thu Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Sen là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Phan Vạn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2024, Thông báo về việc thay đổi Hội thẩm nhân dân số: 09/TB-TA ngày 05/7/2024, đối với bị cáo:

Hà Văn H, tên gọi khác: Không, sinh năm 1982 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: làng H, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định; CCCD số: 038082025707; nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ quán ăn; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Minh T (chết); con bà Hà Thị T1 (chết); anh, chị, em ruột: có 04 người; có vợ là Đoàn Thị H1, sinh năm 1992 (sống chung như vợ chồng từ năm 2009 đến nay, nhưng chưa đăng ký kết hôn); con có 02 người, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 25 tháng 3 năm 2024 đến nay, “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn H: Bà Lê Tôn Nữ Kim Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B, “có mặt”;

- Bị hại: Công an huyện V, tỉnh Bình Định. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T2, sinh năm 1967 - Trưởng Công an huyện V, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh Đinh Đắc T3, sinh năm 1979 - Đội trưởng Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện V, tỉnh Bình Định; địa chỉ: Số E Q, khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định, “có mặt”.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Võ Văn B, sinh năm 1988; nơi công tác: Công an huyện V, tỉnh Bình Định, “có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”;

2. Anh Nguyễn Trọng T4, sinh năm 1993; nơi công tác: Công an huyện V, tỉnh Bình Định, “có mặt”;

3. Anh Nguyễn Văn T5, sinh năm 2000; nơi công tác: Công an huyện V, tỉnh Bình Định, “có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”;

4. Chị Đoàn Thị H1, sinh năm 1992; nơi cư trú: Làng H, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 40 ngày 09/02/2024, Hà Văn H điều khiển xe máy đi đến đoạn Km 02 + 300 tuyến ĐH44 thuộc làng H, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định thì bị Tổ tuần tra kiểm soát bảo đảm trật tự an toàn giao thông của Công an huyện V yêu cầu dừng xe và kiểm tra nồng độ cồn. Vì đã uống rượu bia nên kết quả kiểm tra nồng độ cồn của H là 0,232mg/l. Tổ tuần tra kiểm soát lập biên bản vi phạm hành chính, biên bản tạm giữ phương tiện là 01 (một) xe máy của Hà Văn H và yêu cầu Hà Văn H ký vào biên bản thì Hà Văn H không đồng ý. Hà Văn H xin các cán bộ bỏ qua hành vi vi phạm của mình nhưng không được nên đi về nhà, cách nơi bị xử lý hành vi vi phạm khoảng 150m. Khoảng 05 phút sau, H quay lại xin lần nữa nhưng vẫn không được nên bỏ về nhà. Các cán bộ tổ tuần tra kiểm soát đã mời Công an xã C và người dân chứng kiến hành vi vi phạm của H, ký xác nhận vào biên bản vi phạm hành chính theo quy định. Đến khoảng 15 giờ 20, khi đã làm việc xong đối với trường hợp vi phạm của H, Tổ tuần tra kiểm soát bao gồm các anh Võ Thanh B1, Nguyễn Trọng T4, Nguyễn Văn T5 di chuyển bằng xe ô tô biển số: 77A-000.34 để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên tuyến đường ĐH44. Khi đang đi từ sân vào nhà, H nghe tiếng xe ô tô, quay người lại thì thấy xe ô tô biển số: 77A-000.34 do Tổ tuần tra kiểm soát điều khiển đang đi ngang qua nhà mình. Lúc này, H chạy sang sân nhà mẹ vợ bên cạnh nhà H, nhặt lấy 01 (một) viên bê tông ở sân và ném vào xe ô tô này. Hậu quả làm kính chắn gió bên trái phía sau thùng xe bị vỡ hoàn toàn.

Ngày 08/3/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: Trị giá 01 (một) kính chắn gió bên trái thùng xe có kích thước (1,12 x 0,42)m của xe ô tô biển số 77A-000.34, nhãn hiệu Misubishi, loại xe tải pickup cabin kép có tổng trị giá: 3.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tạm giữ: 01 (một) viên bê tông, hình dạng không xác định, kích thước (0,15 x 0,13 x 0,06)m.

Bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSVCS ngày 16 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Hà Văn H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hà Văn H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo;

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thụ nhập không ổn định, đang nuôi 02 con nhỏ, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) viên bê tông, hình dạng không xác định, kích thước (0,15 x 0,13 x 0,06)m;

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại xong và bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

Trợ giúp viên pháp lý, bà Lê Tôn Nữ Kim Y bào chữa cho bị cáo trình bày bản luận cứ: Đồng ý với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng và thống nhất luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh đã truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại xong, không yêu cầu bồi thường gì khác và tại phiên tòa thống nhất với Bản luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin lỗi đến bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo; bị hại; người đại diện theo ủy quyền của bị hại và những người làm chứng đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Canh đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bức xúc vì bị Tổ tuần tra kiểm soát - Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi điều khiển mô tô mà trong khí thở có nồng độ cồn, nên Hà Văn H sử dụng viên bê tông ném vào xe ô tô của tổ tuần tra kiểm soát khi xe ô tô BKS 77A-000.34 đang trên đường tuần tra tại tuyến đường ĐH44 thuộc làng H, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định. Hậu quả làm kính chắn gió bên trái phía sau thùng xe bị vỡ hoàn toàn. Hành vi của Hà Văn H đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” với tình tiết định khung tăng nặng “Vì lý do công vụ của người bị hại” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Canh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nguyên nhân và hành vi phạm tội: Bị cáo điều khiển xe máy trong người có uống rượu bia chở theo con nhỏ nên Tổ tuần tra kiểm soát và lập biên bản vi phạm hành chính, biên bản tạm giữ phương tiện là 01 (một) xe máy. Vì gia đình chỉ có 01 chiếc xe máy làm phương tiện đi lại và đi làm kiếm sống chính của gia đình, bị cáo đã xin các cán bộ bỏ qua hành vi vi phạm của mình nhưng không được nên bị cáo dắt con đi bộ về nhà. Về đến nhà con khóc, bị vợ chửi mắng và nói: *“cả nhà có một chiếc xe để đi làm kiếm sống mà để bị thu mất...”*. Do bị cáo bị kích động, bức xúc từ vợ, con và xe bị tạm giữ không có phương tiện để gia đình sử dụng đi làm. Trong lúc xe ô tô của tổ tuần tra đi ngang qua nhà của bị cáo thì bị cáo liền nhặt viên bê tông trước nhà ném vào xe ô tô của tổ tuần tra kiểm soát khi đang trên đường tuần tra. Hành vi trên của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra cần xử phạt bị cáo ở mức án nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả xong cho bị hại, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh

hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội phù hợp với Nghị quyết số: 02/NQ-HĐTP/TANDTC ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Nên xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú và phối hợp với gia đình để giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có thu nhập thấp, không ổn định, đang nuôi 02 con còn nhỏ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 (một) viên bê tông, hình dạng không xác định, kích thước (0,15 x 0,13 x 0,06)m là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng, theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại xong và không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý, bà Lê Tôn Nữ Kim Y là người bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự;

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn H 25 (hai mươi lăm) nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 50 (năm mươi) tháng, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/7/2024).

Giao bị cáo Hà Văn H cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện V, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) viên bê tông, hình dạng không xác định, kích thước (0,15 x 0,13 x 0,06)m, (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh ngày 18/5/2024).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND xã Canh Thuận;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Phương